

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH

Kế hoạch lựa chọn nhà thầu, gói thầu: Trang bị phần mềm quản lý, điều hành ngân sách nhà nước và cung cấp số liệu lên hệ thống IOC tỉnh

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 89/2013/NĐ-CP ngày 06 tháng 8 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Giá về thẩm định giá;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 10 năm 2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về Kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29 tháng 3 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội- nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp;

Căn cứ Nghị quyết số 07/2018/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Quy định phân cấp thẩm quyền quyết định trong việc quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Bình Phước; được sửa đổi bổ sung tại Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Căn cứ Quyết định số 1335/QĐ-UBND ngày 25/7/2022 của UBND tỉnh về việc giao dự toán điều chỉnh thu, chi ngân sách nhà nước năm 2022, tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 2328/QĐ-UBND ngày 16/12/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt đề cương và dự toán chi tiết Trang bị phần mềm quản lý, điều hành ngân sách nhà nước và cung cấp số liệu lên hệ thống IOC tỉnh;



Căn cứ Công văn số 2598/UBND-TH ngày 19/9/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương trang bị phần mềm quản lý, điều hành ngân sách nhà nước và cung cấp số liệu lên hệ thống IOC.

Sở Tài chính kính trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu, gói thầu: Trang bị phần mềm quản lý, điều hành ngân sách nhà nước và cung cấp số liệu lên hệ thống IOC tỉnh, như sau:

I. THÔNG TIN CƠ BẢN:

1. Mô tả tóm tắt dự án:

a) Tên gói thầu: Trang bị phần mềm quản lý, điều hành ngân sách nhà nước và cung cấp số liệu lên hệ thống IOC.

b) Tổng dự toán: **1.583.034.000** đồng (Bằng chữ: Một tỷ, năm trăm tám mươi ba triệu, không trăm ba mươi bốn ngàn đồng). Trong đó:

- Chi phí Trang bị phần mềm quản lý, điều hành ngân sách nhà nước và cung cấp số liệu lên hệ thống IOC là 1.548.000.000 đồng;

- Chi phí thuê tư vấn lập đề cương và dự toán chi tiết: 19.180.000 đồng;

- Chi phí thuê tư vấn thẩm định giá: 10.530.000 đồng;

- Chi phí đăng báo đầu thầu: 324.000 đồng;

- Chi phí thuê tư vấn lập HSMT, đánh giá hồ sơ dự thầu: 3.000.000 đồng;

- Chi phí thuê tư vấn thẩm định HSMT, thẩm định KQLCNT: 2.000.000 đồng;

c) Tên chủ đầu tư: Sở Tài chính.

d) Nguồn vốn: Trong dự toán năm 2022 đã giao cho Sở Tài chính (tại Quyết định số 1335/QĐ-UBND ngày 25/7/2022 của UBND tỉnh).

đ) Thời gian thực hiện dự án: năm 2022.

e) Địa điểm, quy mô dự án:

- Địa điểm đầu tư: Sở Tài chính và Phòng Tài chính và Kế hoạch các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh.

- Quy mô: Dự án đầu tư mua sắm phần mềm dùng chung cho toàn tỉnh (phần mềm phân quyền, phân cấp sử dụng cho các đơn vị từ cấp tỉnh đến cấp xã) với đủ các chức năng theo quy định về quản lý, điều hành ngân sách nhà nước của Chính phủ, Bộ Tài chính, hệ thống tabmis và cung cấp số liệu lên hệ thống IOC tỉnh (danh sách chức năng cụ thể tại phần giải pháp kỹ thuật, công nghệ).

II. Phần công việc đã thực hiện:

Bảng số 1

STT	Nội dung	Thành tiền
1	Chi phí lập đề cương và dự toán chi tiết	19.180.000
2	Chi phí thuê tư vấn thẩm định giá	10.530.000
	Tổng cộng:	29.710.000

III. Phần công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu:

Bảng số 2

STT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Giá trị thực hiện
1	Đăng báo đấu thầu		324.000
Tổng giá trị thực hiện:			324.000

IV. Phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu

1. Bảng tổng hợp phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu

Bảng số 3

TT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (VNĐ)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức đấu thầu	Thời gian lựa chọn nhà thầu	Hình thức hợp đồng	Thời gian thực hiện
I	Mua sắm hàng hóa	1.548.000.000						
1	Trang bị phần mềm quản lý, điều hành ngân sách nhà nước và cung cấp số liệu lên hệ thống IOC	1.548.000.000	Trong dự toán năm 2022 đã giao cho Sở Tài chính	Chào hàng cạnh tranh thông thường (Trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia)	Một giai đoạn, 1 túi hồ sơ	Quý IV- Năm 2022	Trọn gói	36 tháng
II	Dịch vụ tư vấn	5.000.000						
1	Lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu	3.000.000	Trong dự toán năm 2022 đã giao cho Sở Tài chính	Chỉ định thầu rút gọn		Quý IV- Năm 2022	Trọn gói	30 ngày
2	Thẩm định hồ sơ mời thầu, thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu	2.000.000		Chỉ định thầu rút gọn		Quý IV- Năm 2022	Trọn gói	30 ngày
Tổng cộng (I+II)		1.553.000.000						

2. Giải trình nội dung kế hoạch lựa chọn nhà thầu

a) Cơ sở phân chia gói thầu:

Việc phân chia công việc thành các gói thầu như trên căn cứ vào tính chất của từng hạng mục công việc có tính độc lập với nhau, bảo đảm khi tổ chức đấu thầu và thực hiện hợp đồng phù hợp với tiến độ công việc.

b) Giá gói thầu:

Căn cứ Quyết định số 2328/QĐ-UBND ngày 16/12/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt đề cương và dự toán chi tiết Trang bị phần mềm quản lý, điều hành ngân sách nhà nước và cung cấp số liệu lên hệ thống IOC tỉnh.

c) Hình thức lựa chọn nhà thầu và phương thức đấu thầu

- Đối với gói thầu mua sắm hàng hóa có giá trị dưới 2 tỷ đồng: Áp dụng hình thức lựa chọn nhà thầu là Chào hàng cạnh tranh thông thường (qua mạng) và phương thức đấu thầu một giai đoạn 1 túi hồ sơ theo quy định tại Điều 63 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 và theo hướng dẫn tại Thông tư 58/2016/TT-BTC ngày 29/03/2016 của Bộ Tài chính.

- Đối với các gói thầu tư vấn có giá trị trên 100 triệu: Áp dụng hình thức chỉ định thầu rút gọn theo hướng dẫn tại Thông tư 58/2016/TT-BTC ngày 29/03/2016 của Bộ Tài chính;

d) Hình thức hợp đồng, thời gian thực hiện

Các gói thầu trong kế hoạch lựa chọn nhà thầu này là gói thầu có tính chất đơn giản không phức tạp nên áp dụng hình thức trọn gói.

V. Tổng giá trị các phần công việc:

Bảng số 4

STT	Nội dung	Giá trị (đồng)
1	Tổng giá trị phần công việc đã thực hiện	29.710.000
2	Tổng giá trị phần công việc không áp dụng hình thức lựa chọn nhà thầu	324.000
3	Tổng giá trị phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu	1.553.000.000
4	Tổng giá trị phần công việc chưa đủ điều kiện lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu (nếu có)	
Tổng giá trị các phần công việc		1.583.034.000

VI. Kiến nghị:

Sở Tài chính đề nghị UBND tỉnh xem xét phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu, gói thầu: Trang bị phần mềm quản lý, điều hành ngân sách nhà nước và cung cấp số liệu lên hệ thống IOC tỉnh với các nội dung chi tiết tại Bảng tổng hợp kế hoạch lựa chọn nhà thầu kèm theo báo cáo thẩm định này.

Giao Sở Tài chính chịu trách nhiệm thực hiện các công việc tiếp theo về lựa chọn nhà thầu theo quy định hiện hành.

(Có Bảng tổng hợp tài liệu kèm theo Báo cáo thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu).

Sở Tài chính kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét phê duyệt./. TBL

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc;
- Lưu VT, QLGCS, (TB).

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC th



Nguyễn Quốc Cường

The stamp is a red circular seal. The outer ring contains the text 'CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM' at the top and 'TỈNH BÌNH PHƯỚC' at the bottom, separated by two stars. The center of the stamp contains the text 'SỞ TÀI CHÍNH' in bold, with a blue ink signature written over it.

BẢNG TỔNG HỢP KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU
GÓI THẦU: TRANG BỊ PHẦN MỀM QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC
VÀ CUNG CẤP SỐ LIỆU LÊN HỆ THỐNG IOC

(Kèm theo Báo cáo thẩm định số **4038** /BCTĐ-STC ngày **16** / **12**/2022 của Sở Tài chính)

STT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
I	MUA SẴM HÀNG HÓA	1.548.000.000						
1	Trang bị phần mềm quản lý, điều hành ngân sách nhà nước và cung cấp số liệu lên hệ thống IOC	1.548.000.000	Trong dự toán năm 2022 đã giao cho Sở Tài chính	Chào hàng cạnh tranh thông thường (Trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia)	Một giai đoạn, 1 túi hồ sơ	Quý IV-Năm 2022	Trộn gói	36 tháng
II	DỊCH VỤ TƯ VẤN	5.000.000						
1	Lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu	3.000.000	Trong dự toán năm 2022 đã giao cho Sở Tài chính	Chỉ định thầu rút gọn		Quý IV-Năm 2022	Trộn gói	30 ngày
2	Thẩm định hồ sơ mời thầu, thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu	2.000.000		Chỉ định thầu rút gọn		Quý IV-Năm 2022	Trộn gói	30 ngày
	TỔNG CỘNG (I+II)	1.553.000.000						

**BẢNG TỔNG HỢP TÀI LIỆU KÈM THEO
BÁO CÁO THẨM ĐỊNH KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU**

(Kèm theo Báo cáo thẩm định số **4038**/BCTĐ-STC ngày **16**/12/2022 của Sở Tài chính)

STT	Nội dung văn bản	Ghi chú
1	Bảng tổng hợp kế hoạch lựa chọn nhà thầu, gói thầu: Trang bị phần mềm quản lý, điều hành ngân sách nhà nước và cung cấp số liệu lên hệ thống IOC tỉnh	Bản chụp
2	Quyết định số 1335/QĐ-UBND ngày 25/7/2022 của UBND tỉnh về việc giao dự toán điều chỉnh thu, chi ngân sách nhà nước năm 2022, tỉnh Bình Phước	Bản chụp
3	Quyết định số 2328/QĐ-UBND ngày 16/12/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt đề cương và dự toán chi tiết Trang bị phần mềm quản lý, điều hành ngân sách nhà nước và cung cấp số liệu lên hệ thống IOC tỉnh	Bản chụp
4	Công văn số 2598/UBND-TH ngày 19/9/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương trang bị phần mềm quản lý, điều hành ngân sách nhà nước và cung cấp số liệu lên hệ thống IOC	Bản chụp

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2598/UBND-TH

Bình Phước, ngày 19 tháng 9 năm 2022

V/v thuận chủ trương trang bị
phần mềm quản lý, điều hành
ngân sách nhà nước và cung cấp
số liệu lên hệ thống IOC.

Kính gửi:

- Sở Tài chính;
- Kho bạc Nhà nước Bình Phước.

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 1148/TTr-STC ngày 23/5/2022 về việc xin chủ trương trang bị phần mềm quản lý, điều hành ngân sách nhà nước và cung cấp số liệu lên hệ thống IOC;

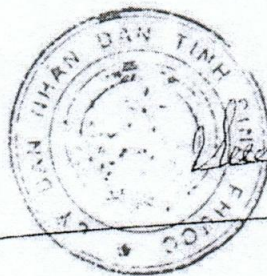
Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến như sau:

1. Thuận chủ trương cho Sở Tài chính triển khai phần mềm quản lý, điều hành ngân sách nhà nước và cung cấp số liệu lên hệ thống IOC với khái toán 1.620.000.000 đồng (*Một tỷ sáu trăm hai mươi triệu đồng*);
2. Nguồn kinh phí: từ nguồn kinh phí đã giao Sở Tài chính năm 2022.
3. Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước Bình Phước thực hiện các bước tiếp theo đúng quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LDVP; phòng TH;
- Lưu: VT(M.Anh).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Văn Mi



Số: 2328/QĐ-UBND

Bình Phước, ngày 16 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Đề cương và dự toán chi tiết dự án: Trang bị phần mềm quản lý,
điều hành ngân sách nhà nước và cung cấp số liệu lên hệ thống
Trung tâm giám sát điều hành đô thị thông minh (IOC) tỉnh**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2006;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ ban hành Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 24/02/2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 47/2016/TT-BTTTT ngày 26/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết về ưu tiên đầu tư, mua sắm sản phẩm dịch vụ công nghệ thông tin sản xuất trong nước sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 13/2017/TT-BTTTT ngày 23/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định các yêu cầu kỹ thuật về kết nối các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu với cơ sở dữ liệu quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 39/2017/TT-BTTTT ngày 15/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Danh mục tiêu chuẩn kỹ thuật về ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 03/2020/TT-BTTTT ngày 24/2/2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về lập đề cương và dự toán chi tiết đối

với hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 1688/QĐ-BTTTT ngày 11/10/2019 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 2378/QĐ-BTTTT ngày 30/12/2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông công bố định mức tạm thời về chi phí quản lý dự án, chi phí tư vấn đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 07/2018/NQ-HĐND ngày 12/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định phân cấp thẩm quyền quyết định trong việc quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Bình Phước; sửa đổi bổ sung tại Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 13/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 479/QĐ-UBND ngày 26/02/2021 của UBND tỉnh phê duyệt Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Bình Phước, phiên bản 2.0;

Căn cứ Quyết định số 1335/QĐ-UBND ngày 25/7/2022 của UBND tỉnh về giao dự toán điều chỉnh thu, chi ngân sách nhà nước năm 2022, tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Công văn số 2393/UBND-TH ngày 19/7/2022 của UBND tỉnh về việc giao cơ quan đầu mối thẩm định, trình phê duyệt Đề cương và dự toán chi tiết, Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án ứng dụng công nghệ thông tin;

Căn cứ Công văn số 2598/UBND-TH ngày 19/9/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương trang bị phần mềm quản lý, điều hành ngân sách nhà nước và cung cấp số liệu lên hệ thống IOC;

Xét đề nghị của Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 151/TTr-STTTT và Báo cáo số 329/BC-STTTT ngày 08/12/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề cương và Dự toán chi tiết dự án Trang bị phần mềm quản lý, điều hành ngân sách nhà nước và cung cấp số liệu lên hệ thống IOC tỉnh, cụ thể như sau sau:

1. Tên dự án: Trang bị phần mềm quản lý, điều hành ngân sách nhà nước và cung cấp số liệu lên hệ thống IOC tỉnh.

2. Đơn vị sử dụng ngân sách: Sở Tài chính.

3. Tổ chức tư vấn lập Đề cương và dự toán chi tiết: Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông thuộc Sở Thông tin và Truyền thông.

4. Mục tiêu, quy mô:

a) Mục tiêu

- Phân cấp quản lý ngân sách nhà nước là nhằm đảm bảo các nguồn lực tài

chính nhà nước được huy động và phân phối sử dụng một cách hiệu quả nhất, đồng thời, đảm bảo tính chủ động, sáng tạo trong hoạt động khai thác, sử dụng vốn ngân sách nhà nước, sự hài hòa về quyền lực trong quản lý kinh tế - xã hội và quản lý ngân sách của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh.

- Phân cấp quản lý ngân sách nhà nước không chỉ liên quan đến công tác quản lý ngân sách mà còn liên quan đến tổ chức bộ máy nhà nước và các vấn đề kinh tế - xã hội.

- Đầu tư phần mềm để phân cấp quản lý ngân sách hợp lý, đáp ứng nhiệm vụ của hệ thống chính quyền các cấp, cần xây dựng một hệ thống các cấp ngân sách nhà nước phù hợp và gắn kết với hệ thống tổ chức bộ máy nhà nước từ cấp tỉnh đến cấp xã và kết nối, đồng bộ dữ liệu lên Bộ Tài chính. Một hệ thống phân cấp ngân sách lý tưởng phải đảm bảo tính minh bạch và xác định rõ quyền hạn, trách nhiệm của các cấp chính quyền trong việc huy động phân bổ, sử dụng các nguồn lực tài chính. Thực hiện mục tiêu này, hệ thống ngân sách nhà nước ở Bình Phước đang từng bước được xây dựng và hoàn thiện, phù hợp với từng giai đoạn phát triển kinh tế - xã hội của toàn tỉnh.

- Kết nối, liên thông phần mềm với IOC tỉnh để cung cấp, cập nhật số liệu phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo UBND tỉnh.

b) Quy mô:

- Dự án đầu tư mua sắm phần mềm dùng chung cho toàn tỉnh (phần mềm phân quyền, phân cấp sử dụng cho các đơn vị từ cấp tỉnh đến cấp xã) với đủ các chức năng theo quy định về quản lý, điều hành ngân sách nhà nước của Chính phủ, Bộ Tài chính, hệ thống tabmis và cung cấp số liệu lên hệ thống IOC tỉnh, cụ thể:

Stt	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng tài khoản/ chức năng	Số năm sử dụng
1	Khởi tạo tài khoản sử dụng, bảo trì phần mềm quản lý, điều hành ngân sách trong 01 năm kèm tư vấn, hỗ trợ đơn vị khai thác sử dụng phần mềm trong thời gian 01 năm	Tài khoản	12	03
2	Chức năng cung cấp số liệu về IOC tỉnh phục vụ quản lý, chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo tỉnh cung cấp API khi có hướng dẫn để thực hiện kết nối phần mềm phòng Tài chính - Kế hoạch và Sở Tài chính với hệ thống khác thông qua trục LGSP của tỉnh kết nối trực kết nối của Quốc gia (NDXP).	Chức năng	12	03

- Danh sách các tài khoản như sau:

Stt	Tên đơn vị được cấp tài khoản	Đơn vị tính	Số lượng
1	Sở Tài chính	Tài khoản	1
2	Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố Đồng Xoài	Tài khoản	1
3	Phòng Tài chính - Kế hoạch thị xã Bình Long	Tài khoản	1
4	Phòng Tài chính - Kế hoạch thị xã Phước Long	Tài khoản	1
5	Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Bù Đốp	Tài khoản	1
6	Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Bù Đăng	Tài khoản	1
7	Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Bù Gia Mập	Tài khoản	1
8	Phòng Tài chính - Kế hoạch thị xã Chơn Thành	Tài khoản	1
9	Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Đồng Phú	Tài khoản	1
10	Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Hớn Quản	Tài khoản	1
11	Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Lộc Ninh	Tài khoản	1
12	Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Phú Riềng	Tài khoản	1
	Tổng cộng		12

6. Địa điểm: Tỉnh Bình Phước.

7. Tổng dự toán: 1.606.955.368 đồng (*Bằng chữ: Một tỷ, sáu trăm linh sáu triệu, chín trăm năm mươi lăm ngàn, ba trăm sáu mươi tám đồng*).

Trong đó:

- Chi phí phần mềm: 1.548.000.000 đồng (*Một tỷ, năm trăm bốn mươi tám triệu đồng*).

- Chi phí tư vấn: 58.631.368 đồng (*Năm mươi tám triệu, sáu trăm ba mươi một ngàn, ba trăm sáu mươi tám đồng*).

- Chi phí khác: 324.000 đồng (*Ba trăm hai mươi bốn ngàn*).

8. Nguồn vốn: Ngân sách giao Sở Tài chính năm 2022 (*theo Quyết định số 1335/QĐ-UBND ngày 25/07/2022 của UBND tỉnh Bình Phước về việc giao dự toán điều chỉnh thu, chi ngân sách nhà nước năm 2022 tỉnh Bình Phước*).

9. Thời gian thực hiện: Năm 2022.

10. Các nội dung khác: Theo Đề cương và Dự toán chi tiết do Sở Tài chính lập năm 2022, được Sở Thông tin và Truyền thông thẩm định tại Báo cáo số 329/BC-STTTT ngày 08/12/2022.


Điều 2. Sở Tài chính là chủ đầu tư triển khai thực hiện các bước tiếp theo đảm bảo đúng quy định; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh và pháp luật về việc triển khai thực hiện Dự án trên.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc: Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước Bình Phước và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- TTTU, TT HDND tỉnh;
- Như Điều 3;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- LĐVP, các Phòng;
- Lưu: VT, KGVX, TD33.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Tuyết Minh